

Phụ lục II
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN NĂM 2025
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày / /2024 của UBND tỉnh)

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
1	CÁC NHIỆM VỤ VỀ TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH; KIỂM TRA, GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CHUYÊN ĐỔI SỐ			
1.1	Ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo về chuyên đổi số	Quý I	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
1.2	Xây dựng hệ thống quản lý, giám sát, theo dõi nhiệm vụ chuyên đổi số của Ban Chỉ đạo chuyên đổi số; tích hợp vào phần mềm Đánh giá điểm chuyên đổi số của tỉnh	Quý II-III	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
1.3	Đánh giá, công bố mức độ chuyên đổi số của cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh	Quý II	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
2	CÁC NHIỆM VỤ VỀ THỂ CHẾ SỐ, CHÍNH SÁCH SỐ			
2.1	Rà soát, chỉnh sửa, ban hành kịp thời quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với giải quyết từng thủ tục hành chính của các cấp	Quý I-IV	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
2.2	Xây dựng khung Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Đắc Lắc phiên bản 3.0	Quý IV	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
2.3	Rà soát, cập nhật Kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh tỉnh Đắk Lắk	Thường xuyên	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
2.4	Rà soát các chế độ báo cáo bảo đảm chỉ ban hành những chế độ báo cáo thật sự cần thiết; cắt giảm các chế độ báo cáo đã được thay thế bằng dữ liệu số có sẵn từ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu	Thường xuyên	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố	Văn phòng UBND tỉnh
2.5	Ban hành Bộ chỉ số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của địa phương	02/2025	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
3	CÁC NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG SỐ			
3.1	Tiếp tục triển khai dự án: Xây dựng hạ tầng chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030	Quý I- IV	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
3.2	Nâng cấp, hoàn thiện hệ thống mạng LAN, đảm bảo an ninh an toàn mạng máy tính tại cơ quan, rà soát nâng cấp, mua mới thay thế máy tính, máy in, máy scan, các thiết bị phục vụ cho hạ tầng mạng ... đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số ở các cấp, các ngành	Quý II- IV	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông
3.3	Tiếp tục thực hiện chuyển đổi IPv4 sang IPv6	Quý II- IV	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
3.4	Nâng cấp mạng di động 4G, phát triển mạng di động 5G	Quý II- IV	Các Doanh nghiệp viễn thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
3.5	Tiếp tục duy trì các Phần mềm bản quyền cho các thiết bị CNTT chuyên dụng tại Trung tâm tích hợp dữ liệu	Quý I- IV	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
3.6	Duy trì đường truyền Leased line của tỉnh (Đường truyền chính thức và dự phòng)	Quý I- IV	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
3.7	Bảo trì bảo dưỡng hệ thống CNTT của tỉnh, các hệ thống phần mềm dùng chung (<i>Cổng thông tin điện tử tỉnh, thư công vụ tỉnh, quản lý văn bản và điều hành</i>)	Quý I- IV	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
3.8	Phát triển, hoàn thiện Hệ thống thông tin báo cáo hướng tới hình thành Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của bộ, ngành, địa phương kết nối với Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ	Quý I	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
3.9	Kết nối, tích hợp, chia sẻ các thông tin, dữ liệu từ Hệ thống thông tin báo cáo, hệ thống thông tin, dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của bộ, ngành, địa phương với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ	Thường xuyên	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
4	CÁC NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC SỐ			
4.1	Đưa các chương trình đào tạo về chuyển đổi số vào các bậc đào tạo và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để từng bước hình thành nguồn nhân lực số cho tỉnh	Quý I- IV	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
4.2	Ứng dụng Nền tảng học trực tuyến để đào tạo cho đội ngũ CBCCVC, nhân lực chuyên trách về công nghệ thông tin và Tổ công nghệ số cộng đồng theo khung chương trình đào tạo của Bộ Thông tin và Truyền thông	Quý I- IV	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
4.3	Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho CBCCVC kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng phân tích dữ liệu; chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu; bồi dưỡng quản trị mạng nội bộ và bảo mật, an toàn, an ninh thông tin, quản trị Công/Trang thông tin điện tử, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu, kiến trúc chính quyền điện tử	Quý I- IV	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông
4.4	Tổ chức các khóa bồi dưỡng chuyên sâu và nâng cao cho cán bộ lãnh đạo, CBCCVC về các công nghệ mới, kiến thức chuyên đổi số, kỹ năng phân tích dữ liệu; chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu; phương thức xây dựng các hệ thống thông tin trong chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin cho cán bộ chuyên trách CNTT trong các cơ quan nhà nước tỉnh Đắk Lắk	Quý I- IV	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
4.5	Tổ chức các chương trình diễn tập, tập huấn bảo đảm an toàn thông tin mạng với các phương án, kịch bản phù hợp thực tế cho cán bộ chuyên trách/phụ trách về an toàn thông tin của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Quý II- IV	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
4.6	Tham gia chương trình đào tạo, tập huấn đội ngũ chuyên gia về chuyển đổi số do Bộ Thông tin và	Quý II- IV	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị	Sở Thông tin và Truyền thông

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	Truyền thông tổ chức		xã, thành phố	
4.7	Tăng cường các hoạt động phối hợp, hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp trong nước, quốc tế triển khai các hoạt động bồi dưỡng, nghiên cứu, phát triển về dữ liệu; ứng dụng, phân tích dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành; xây dựng chính sách, hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu	Thường xuyên	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
5	Các nhiệm vụ phát triển Dữ liệu số			
5.1	Triển khai Cổng dữ liệu mở	Quý I- IV	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
5.2	Xây dựng Phần mềm quản lý CSDL xử lý vi phạm hành chính	Quý I-IV	Sở Tư pháp	Các Tổ chức hành nghề công chứng, Phòng Tư pháp, UBND cấp xã
5.3	Nâng cấp và phát triển phần mềm “Quản lý công chứng” thành phần mềm “Quản lý cơ sở dữ liệu (CSDL) công chứng, chứng thực”.	Quý I-IV	Sở Tư pháp	Các Tổ chức hành nghề công chứng, Phòng Tư pháp, UBND cấp xã
5.4	Cập nhật thông tin lớp CSDL quy hoạch đô thị trên nền GIS dùng chung tỉnh Đắk Lắk	Quý I-IV.	Sở Xây dựng	Sở Thông tin và Truyền thông
5.5	Xây dựng CSDL quản lý công trình, nhà ở, kinh doanh bất động sản tỉnh Đắk Lắk	Quý I-IV	Sở Xây dựng	Sở Thông tin và Truyền thông
5.6	Cập nhật thông tin lớp CSDL ngành Giao thông vận tải trên nền GIS dùng chung tỉnh Đắk Lắk	Quý I- IV	Sở Giao thông vận tải	Sở Thông tin và Truyền thông

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
5.7	Xây dựng hệ thống CSDL ngành Giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.	Quý I- IV	Sở Giao thông vận tải	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố;
5.8	Cập nhật thông tin lớp CSDL công trình thủy lợi trên nền GIS dùng chung tỉnh Đắk Lắk	Quý I- IV	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan
5.9	Xây dựng hệ thống CSDL về đập, hồ chứa thủy lợi trên địa bàn tỉnh.	Quý I- IV	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan.
5.10	Xây dựng hệ thống CSDL tập trung ngành giáo dục bảo đảm yêu cầu, liên thông các cấp	Quý I- IV	Sở Giáo dục và Đào tạo	Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố
5.11	Xây dựng hệ thống CSDL ngành Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Quý I- IV	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan
5.13	Xây dựng dữ liệu Tài nguyên và Môi trường đối với 3 lĩnh vực dữ liệu về khoáng sản, dữ liệu về tài nguyên nước, dữ liệu về môi trường	Quý I- IV	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
5.14	Xây dựng CSDL đất đai theo Kế hoạch 134/KH-UBND ngày 4/7/2022 của UBND tỉnh	Quý I- IV	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
5.15	Hoàn thành việc Số hóa kết quả giải quyết TTHC từ năm 2021 về trước theo Kế hoạch số 10357/KH-UBND ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh	Quý I- IV	Sở Nội Vụ	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố. Sở Thông tin và Truyền thông

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
5.16	Số hóa thông tin quản lý văn bằng chứng chỉ bảo đảm trong công tác quản lý, xác minh	Quý I- IV	Sở Giáo dục và Đào tạo	Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố
5.17	Tổ chức tạo lập, kết nối, chia sẻ, tổng hợp, phân tích, đánh giá, giám sát chất lượng thông tin, dữ liệu các chỉ số tại quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ	Thường xuyên	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
5.18	Kết nối, tích hợp, chia sẻ 40 nhóm thông tin, dữ liệu trực tuyến thời gian thực hai chiều với các bộ, ngành, địa phương, tập đoàn, tổng công ty nhà nước	Quý IV	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
5.19	Xây dựng nền tảng quản trị và CSDL ngành Khoa học và Công nghệ	2025-2026	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
5.20	Xây dựng Hệ thống truy xuất nguồn gốc của tỉnh Đắk Lắk	Quý I-IV	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
6	Bảo đảm an toàn thông tin mạng			
6.1	Duy trì giải pháp phòng chống mã độc theo Chỉ thị số 14/CT-TTg	Quý II-IV	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
6.2	Tiếp tục duy trì dịch vụ giám sát an toàn thông tin mạng (SOC), kết nối và chia sẻ thông tin, dữ liệu với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia	Quý I-IV	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
6.3	Phân loại, xác định, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ	Quý II	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông
6.4	Duy trì và phát triển hoạt động bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông	Quý II	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông
6.5	Triển khai các hoạt động đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng của tỉnh	Quý I-IV	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
6.6	Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng	Quý II-IV	Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
6.7	Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các sở, ngành, địa phương, các hệ thống thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ	Thường xuyên	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
7	Các nhiệm vụ xây dựng Chính quyền số			
7.1	Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến			
7.1.1	Nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.	Quý I-II	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
7.1.2	Duy trì Kho dữ liệu điện tử trực tuyến của người dân, tổ chức đảm bảo việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh	Quý I-IV	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố, VNPT Đắk Lắk
7.1.3	Triển khai hiệu quả chứng thư số cá nhân và chứng thư số của tổ chức	Quý I-IV	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông
7.1.4	Nâng cấp Cổng thông tin điện tử đáp ứng Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng	Quý I- IV	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
7.1.5	Triển khai phân hệ Chứng thực điện tử tích hợp với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Đắk Lắk	Quý I-IV	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố, VNPT Đắk Lắk
7.2	Triển khai, duy trì các nền tảng số			
7.2.1	Xây dựng nền tảng cung cấp các khóa học đại trà (MOOCs) trực tuyến	Quý I-IV	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
7.2.2	Tiếp tục duy trì, vận hành Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh	Quý I- IV	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
7.2.3	Duy trì hệ thống CDSL dùng chung, hệ thống LGSP của tỉnh phục vụ kết nối các nền tảng dùng chung của tỉnh và các bộ, ngành	Quý I-IV	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
7.2.4	Duy trì Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh; Hệ thống hội nghị truyền hình 4 cấp tỉnh Đắk Lắk	Quý I-IV	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
7.3	Triển khai, tăng cường trí tuệ nhân tạo			
7.3.1	Triển khai thí điểm nền tảng trợ lý ảo hỗ trợ CBCCVN, người dân và trợ lý ảo hỗ trợ rà soát văn bản quy phạm pháp luật	Quý I- IV	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
7.4	PHÁT TRIỂN CÁC NỀN TẢNG, ỨNG DỤNG CHO CÁC LĨNH VỰC ƯU TIÊN			
7.4.1	Lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT			
7.4.1.1	Xây dựng Đề án chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp	Quý I- IV	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan
7.4.1.2	Triển khai thực hiện Đề án xây dựng hệ thống mã số vùng trồng cho một số cây trồng chủ lực trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030	Quý I- IV	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan
7.4.1.3	Triển khai thực hiện Đề án về ứng dụng công nghệ cao trong công tác quản lý bảo vệ rừng, giám sát tài nguyên rừng tỉnh Đắk Lắk năm 2024	Năm 2025 và giai đoạn 2026 - 2030	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan
7.4.1.4	Xây dựng Đề án thí điểm ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý, kiểm tra, giám sát chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản	Quý I- IV	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
7.4.1.5	Xây dựng Kế hoạch triển khai áp dụng Hệ thống truy xuất nguồn gốc nông sản của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Quý I- IV	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan
7.4.2	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo			
7.4.2.1	Xây dựng hệ thống học, thi trực tuyến. Trong hệ thống có kênh giám sát kết quả tự học, bảo đảm an toàn, khách quan kết quả đánh giá theo hướng dẫn hiện hành của Bộ GDĐT (Thông tư 09)	Quý I- IV	Sở Giáo dục và Đào tạo	Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố
7.4.2.2	Triển khai xây dựng và sử dụng học bạ điện tử bảo đảm tính liên thông từ cấp tiểu học, THCS và THPT	Quý I- IV	Sở Giáo dục và Đào tạo	Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố
7.4.2.3	Xây dựng hệ thống phần mềm Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường chuẩn quốc gia	Quý I- IV	Sở Giáo dục và Đào tạo	Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố
7.4.2.4	Triển khai Phần mềm quản lý trường học. Hệ thống có tính liên thông đến CSDL dùng chung toàn Ngành	Quý I- IV	Sở Giáo dục và Đào tạo	Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố
7.4.2.5	Phần mềm hỗ trợ đăng ký tuyển sinh đầu cấp trực tuyến liên thông từ cấp Tiểu học lên THCS, cấp THCS lên THPT có phân hệ chấm thi tự luận và trắc nghiệm	Quý I- IV	Sở Giáo dục và Đào tạo	Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
7.4.2.6	Xây dựng hệ thống học liệu trực tuyến (số hóa tài liệu, giáo trình) kết nối với hệ thống học, thi trực tuyến đồng thời đóng gói hỗ trợ học tập theo hình thức trực tiếp.	Quý I- IV	Sở Giáo dục và Đào tạo	Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố
7.4.2.7	Tạo thẻ học sinh thông minh gắn chip đối với các trường đảm bảo trang thiết bị và hệ thống triển khai	Quý I- IV	Sở Giáo dục và Đào tạo	Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố
7.4.3	Lĩnh vực Y tế			
7.4.3.1	Duy trì Quản lý Y tế cơ sở trên địa bàn toàn tỉnh Đắk Lắk; Duy trì Hệ thống khám chữa bệnh từ xa cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế	Quý I- IV	Các Trung tâm y tế, Trạm Y tế	Sở Y tế
7.4.3.2	Triển khai Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID	Quý I- IV	Sở Y tế	Các Bệnh viện, Trung tâm y tế, Trạm Y tế
7.4.3.3	Tiếp tục triển khai hệ thống phần mềm HIS, LIS, RIS/PACS, EMR tuân thủ các tiêu chuẩn do Bộ Y tế quy định.	Quý I- IV	Các cơ sở khám chữa bệnh	Sở Y tế
7.4.3.4	Triển khai bệnh án điện tử tại một số cơ sở khám chữa bệnh	Quý I- IV	Các cơ sở khám chữa bệnh	Các Trung tâm y tế, Trạm Y tế
7.4.3.5	Xây dựng Hệ sinh thái bệnh viện thông minh triển khai tại Bệnh viện Đa khoa Thành phố Buôn Ma Thuột.	Quý I- IV	Bệnh viện đa khoa Thành phố Buôn Ma Thuột	Sở Y tế
7.4.3.6	Xây dựng hệ thống thông tin chuyên ngành y tế tập trung (Trung tâm điều hành ngành Y tế)	Quý I- IV	Sở Y tế	Các đơn vị trực thuộc sở Y tế

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
7.4.4	Lĩnh vực giao thông vận tải và logistics			
7.4.4.1	Xây dựng giải pháp kết nối hệ thống giải quyết TTHC giữa hệ thống chuyên ngành và hệ thống iGate của tỉnh	Quý I- IV	Lĩnh vực Giao thông vận tải	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố;
7.4.5	Lĩnh vực công nghiệp và thương mại			
7.4.5.1	Thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư hệ thống giám sát từ xa quản lý thu thập thông tin, số liệu tình hình thủy văn và giám sát quá trình vận hành các công trình thủy điện trên địa bàn tỉnh	Quý I- IV	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh
7.4.5.2	Tăng cường hỗ trợ, chỉ đạo các đơn vị điện lực sử dụng công nghệ số trong ngành điện, đưa hạ tầng công nghệ 4.0 vào quản lý lưới điện. Khuyến khích các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh đầu tư công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm, năng lượng sạch, năng lượng thân thiện với môi trường	Quý I- IV	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố; Hiệp hội doanh nghiệp của tỉnh
7.4.5.3	Tuyên truyền, khuyến khích các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, thay đổi quy trình sản xuất, tăng cường áp dụng các giải pháp công nghệ hiện đại, tạo ra các mô hình sản xuất mới hiệu quả hơn	Quý I- IV	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh
7.4.5.4	Thực hiện công tác tuyên truyền về thương mại điện tử thông qua báo, đài, phương tiện truyền thông khác; tổ chức đào tạo kỹ năng bán hàng trên các nền tảng trực tuyến	Quý I- IV	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố; Hiệp hội doanh nghiệp của tỉnh

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
7.4.5.5	Hỗ trợ doanh nghiệp triển khai thực hiện: tem truy xuất nguồn gốc hàng hoá; hoá đơn điện tử; hợp đồng điện tử; website thương mại, thương mại điện tử đa kênh hiệu quả; hỗ trợ phần mềm quản trị văn phòng, quản trị hàng hoá, chữ ký số doanh nghiệp	Quý I- IV	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố; Hiệp hội doanh nghiệp của tỉnh
7.4.6	Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường			
7.4.6.1	Xây dựng kho hồ sơ dữ liệu số về tài nguyên và môi trường.	Quý I- IV	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
7.4.6.2	Triển khai Hệ thống Thông tin Đất đai tỉnh Đắk Lắk	Quý I- IV	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
7.4.6.3	Rà soát, tái cấu trúc quy trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC và tổ chức thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa CSDL quốc gia về dân cư với Công Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh phục vụ xác thực điện tử	Quý I- IV	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
7.4.6.4	Thu thập, xây dựng CSDL trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh; Triển khai Ứng dụng xây dựng CSDL trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường đối với 3 phân hệ Quản lý Khoáng sản, Quản lý Tài nguyên Nước, Quản lý Môi trường	Quý I- IV	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
7.4.6.5	Xây dựng, cập nhật hoàn thiện CSDL nền địa lý, hệ thống bản đồ địa hình tỷ lệ 1:2000 và tỷ lệ 1:5000 trên địa bàn tỉnh	Quý I- IV	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
7.4.7	Lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
7.4.7.1	Xây dựng các CSDL ngành du lịch tỉnh Đắk Lắk. Tích hợp dữ liệu du lịch địa phương vào CSDL của Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam, cung cấp các thông tin du lịch được chuẩn hóa sử dụng hình ảnh, công nghệ, mô phỏng 3D, 4D, bản đồ số để giới thiệu điểm đến, các tour tuyến du lịch, phát triển ứng dụng thuyết minh du lịch tự động đa ngôn ngữ (bằng giọng nói) qua thiết bị thông minh để quảng bá tiềm năng và vị thế của tỉnh.	Quý I- IV	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan
8	CÁC NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ VÀ XÃ HỘI SỐ			
8.1	CÁC NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN XÃ HỘI SỐ			
8.1.1	Phổ cập, hướng dẫn, tuyên truyền tới người dân sử dụng ứng dụng VNeID, thiết lập tài khoản VNeID và định danh tài khoản mức độ 2.	Quý I-IV	Công an tỉnh	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố
8.1.2	Triển khai nền tảng thanh toán điện tử, ví điện tử	Quý I-IV	Các doanh nghiệp	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố
8.1.3	Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 06/7/2022 về triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Quý I-IV	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố; Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
8.1.4	Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030".	Quý I-IV	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố
8.1.5	Đào tạo, tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ cho các Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn, buôn, tổ dân phố, sử dụng các dịch vụ số	Quý I-IV	UBND huyện, thị xã, thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông; Các doanh nghiệp
8.1.6	Nghiên cứu thí điểm mô hình làng số tại các xã, phường, thị trấn có đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, hạ tầng	Quý I-IV	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố
8.2	CÁC NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ			
8.2.1	Tiếp tục duy trì, đẩy mạnh triển khai kinh tế số và tài khoản thanh toán điện tử cho hộ gia đình, nâng cao đời sống vật chất cho người dân	Quý I-IV	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố	Các Doanh nghiệp
8.2.2	Triển khai các chương trình, kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số	Quý I-IV	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
8.2.3	Triển khai thí điểm các nền tảng chuyển đổi số cho doanh nghiệp	Quý IV	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố; Các doanh nghiệp.

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
8.2.4	Triển khai các nhiệm vụ thuộc kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2025	Quý IV	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố; Hiệp hội doanh nghiệp của tỉnh
8.2.5	Tăng cường phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai áp dụng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán số.	Quý I-IV	Sở Tài chính, Ngân hàng Nhà nước tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan
8.2.6	Phối hợp triển khai toàn diện công nghệ số trong ngành tài chính, phối hợp với các tổ chức tín dụng hợp pháp để thí điểm hệ thống Hồ sơ tài chính số của công dân, doanh nghiệp để tạo ra các mô hình mới	Quý I-IV	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan
9	CÁC NHIỆM VỤ NÂNG CAO NHẬN THỨC, TUYÊN TRUYỀN, TRUYỀN THÔNG			
9.1	Tổ chức hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia và Ngày chuyển đổi số của tỉnh năm 2025	Quý II-IV	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố, Các doanh nghiệp
9.2	Tổ chức các Hội nghị, Hội thảo, Tọa đàm về chuyển đổi số, an toàn thông tin, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh quy mô cấp tỉnh	Quý II-III	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố, Các doanh nghiệp
9.3	Cập nhật tin bài trên chuyên mục chuyển đổi số, an toàn thông tin trên báo Đắk Lắk; Đài phát thanh truyền hình Đắk Lắk; Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị	Quý I-IV	Đài Phát thanh và Truyền hình Đắk Lắk, Báo Đắk Lắk	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
9.4	Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân	Quý II	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông
10	CÁC NHIỆM VỤ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT TRỞ THÀNH ĐÔ THỊ THÔNG MINH			
10.1	Tiếp tục duy trì, vận hành có hiệu quả các dịch vụ đô thị thông minh	Quý I-IV	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố
10.2	Xây dựng trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh Thành phố Buôn Ma Thuột	Quý I-III	UBND TP Buôn Ma Thuột	Các đơn vị trực thuộc UBND TP Buôn Ma Thuột